

THUỐC XỊT SALONPAS® Giảm đau

SALONPAS® SPRAY 80 mL

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC

Thành phần: Trong 80 mL thuốc chứa

l-Menthol.....	4,00 g	dl-Camphor.....	1,60 g
Methyl salicylate.....	1,60 g	Glycol salicylate.....	0,80 g
Eucalyptus oil	0,40 g	Glycyrrhetic acid.....	0,08 g

Tá dược: 1,3-Butylene glycol, Alcohol, Perfume, Purified water, Talc
LPG, DME vừa đủ

Dạng thuốc: Thuốc xịt ngoài da

Quy cách đóng gói: 1 chai xịt dung tích 80 mL

Chỉ định: Dùng giảm đau và kháng viêm trong các cơn đau liên quan đến
■ mỗi cơ ■ đau cơ ■ đau vai ■ đau lưng đơn thuần ■ bầm tím
■ bong gân ■ căng cơ ■ các chứng đau khớp

Liều dùng và cách sử dụng: ■ Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi:
Lau sạch và khô vùng bị đau. Thuốc có chứa chất bột, nên lắc kỹ chai
trước khi sử dụng. Xịt lên vùng bị đau không quá 3 giây, không sử dụng
quá 3-4 lần trong ngày. ■ Trẻ em dưới 12 tuổi: Phải hỏi ý kiến Bác sĩ.

Lưu ý: ■ Chỉ dùng ngoài da
■ Để tránh hít phải, không sử dụng thuốc ở vùng không gian chật hẹp

Chống chỉ định

■ Không xịt lên vùng da bị tổn thương và vết thương hở ■ Không sử dụng
nếu da bạn bị kích ứng, dị ứng với một trong các thành phần của thuốc
■ Không sử dụng chung với băng dán nóng ■ Không sử dụng với cùng
một thời gian như nhau với thuốc giảm đau dạng dùng ngoài khác

Những lưu ý đặc biệt và những cảnh báo khi dùng thuốc

■ Chỉ sử dụng ngoài da ■ Không sử dụng cho mục đích khác ngoài hướng
dẫn ■ Tránh tiếp xúc với mắt, niêm mạc, vùng da nổi mụn hay bị trầy xước
Hỏi ý kiến Bác sĩ trước khi sử dụng, nếu bạn bị dị ứng với một trong các
thành phần của thuốc

Ngưng sử dụng nếu có các tình trạng sau xảy ra: ■ Tình trạng xấu đi

■ Triệu chứng kéo dài trên 7 ngày ■ Triệu chứng hết rồi tái phát vài ngày
sau đó ■ Da nổi mụn nước, ngứa hoặc kích ứng da quá mức

Để xa tầm tay với của trẻ em

Nếu hít phải, đến ngay Bác sĩ hoặc trạm y tế gần nhất

Sử dụng cho phụ nữ mang thai và cho con bú: ■ Hỏi ý kiến

Bác sĩ trước khi sử dụng ■ Methyl salicylate và glycol salicylate ức chế cyclooxygenase và sự sản sinh prostaglandin, có thể dẫn đến đóng sớm ống động mạch trong tử cung, với nguy cơ nghiêm trọng tăng huyết áp động mạch phổi và suy hô hấp sơ sinh. 2 hoạt chất này còn ức chế co bóp tử cung và gây trì hoãn chuyển dạ, ức chế kết tập tiểu cầu nên làm tăng nguy cơ chảy máu ở mẹ và thai nhi. Chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết trong 6 tháng đầu của thai kỳ, không được dùng trong 3 tháng cuối thai kỳ.

■ Phụ nữ cho con bú nên tránh không dùng vì thuốc có chứa *dl*-Camphor và *l*-Menthol có thể gây suy hô hấp và ngưng thở ở trẻ nhỏ khi hít phải.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Không tác động

Tương tác với thuốc khác và các dạng tương tác khác

Methyl salicylate và glycol salicylate được hấp thu vào trong huyết tương ít bị ảnh hưởng bởi các thuốc khác. Tương tác của methyl salicylate và glycol salicylate với warfarin và với các thuốc chống đông máu khác làm tăng nguy cơ chảy máu, tương tác với methotrexat, thuốc hạ glucose máu sulphonylurea, phenytoin, acid valproic làm tăng nồng độ thuốc này trong huyết thanh và tăng độc tính. Tương tác khác của methyl salicylate và glycol salicylate gồm sự đối kháng với natri niệu do spironolacton và sự phong bế vận chuyển tích cực của penicilin từ dịch não - tủy vào máu. Methyl salicylate và glycol salicylate giảm tác dụng các thuốc acid uric niệu như probenecid, sulphinpyrazol.

Tác dụng ngoại ý: Da nổi mụn nước, ngứa hay kích ứng quá mức có thể xảy ra tại vùng da nơi xịt thuốc.

Sử dụng quá liều: ■ Triệu chứng: Kích ứng da hay đỏ da

■ Điều trị: Ngưng sử dụng ■ Thuốc trị ngộ độc đặc hiệu: Không có

Khuyến cáo: ■ Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc. Nếu bạn cần biết thêm thông tin, hãy hỏi Bác sĩ hay Dược sĩ ■ Hỏi ý kiến Bác sĩ trước khi sử dụng nếu bạn bị dị ứng với các thuốc dùng ngoài da ■ Hỏi ý kiến Bác sĩ hoặc Dược sĩ trước khi sử dụng nếu bạn đang dùng thuốc khác ■ Để xa tầm tay với của trẻ em Bao bì không phòng tránh được trẻ em ■ Không dùng thuốc quá hạn sử dụng

Bảo quản: Sản phẩm có chứa chất dễ cháy và được nén khí đầy với áp suất cao, cần chú ý khi bảo quản: ■ Bảo quản nơi mát, không phơi bày thuốc ở nhiệt độ quá 25 °C, tránh ánh sáng trực tiếp ■ Bảo quản thuốc tránh xa nơi có lửa ■ Không đâm thủng hay nung nóng bình

Hạn dùng: 3 năm kể từ ngày sản xuất

Được sản xuất bởi

Công ty cổ phần Dược phẩm Hisamitsu

408 Tashirodaikan-machi, Tosu, Saga, Nhật Bản

Tel: 81-942-83-2101 Fax: 81-942-83-6119

Đạt tiêu chuẩn cơ sở nhà sản xuất

®:Nhãn hiệu đã được bảo hộ

Hisamitsu®

1714HD-32